

## VỀ VIỆC XÂY DỰNG BỘ SƯU TẬP VÀ KHO TÀI LIỆU SỐ QUỐC GIA <sup>(1)</sup>

TS Lê Văn Việt

**Tóm tắt:** Giới thiệu khái quát về bộ sưu tập số và kho tài liệu số quốc gia. Khẳng định sự cần thiết và đưa ra cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng bộ sưu tập tài liệu số quốc gia. Đề xuất mô hình bộ sưu tập này của Việt Nam.

**Từ khóa:** Bộ sưu tập số quốc gia; kho tài liệu số quốc gia; thư viện số; Việt Nam.

### Building national digital collection

**Abstract:** The paper introduces overview of national digital collection and storage, analyzes the demand and practical factors for building national digital collection. It also introduces a digital collection model for Vietnam.

**Keywords:** National digital collection; national digital storage; digital library; Vietnam.

### Mở đầu

Ngay sau Cách mạng tư sản Pháp năm 1789, Quốc hội nước này đã ra quyết định biến Thư viện Hoàng gia thành Thư viện Quốc gia Pháp với hai chức năng cơ bản: thu nhận lưu trữ các xuất bản phẩm trong nước để tạo thành kho sách (tài liệu) quốc gia và biên soạn, xuất bản thư mục quốc gia Pháp. Từ đó, các chức năng này cũng được thư viện quốc gia của nhiều nước trên thế giới thực hiện. Thư viện Trung ương Đông Dương được toàn quyền Pháp thành lập ở Hà Nội năm 1917 cũng thực hiện các chức năng này từ năm 1922 theo Sắc lệnh của Toàn quyền Pháp. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Hồ

Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ký ban hành Sắc lệnh 18 - SL ngày 31 tháng 01 năm 1946 và Nghị định ngày 12 tháng 02 năm 1946 quy định chế độ lưu trữ ở nước ta, theo đó nhà xuất bản phải nộp lưu trữ cho Quốc gia Thư viện (tiên thân là Thư viện Trung ương Đông Dương, ngày nay là Thư viện Quốc gia Việt Nam - TVQG VN) 8 bản, còn nhà in nộp 2 bản (sau này, các quy định về số bản nộp lưu trữ có khác nhau trong các Luật Xuất bản năm 1993, 2004, 2008, 2012). Từ đó, TVQG VN đã tổ chức thực hiện khá tốt chức năng nhận lưu trữ các xuất bản phẩm trong nước để tạo nên kho sách quốc gia<sup>2</sup>. Tuy nhiên, từ khi

<sup>(1)</sup> Bài báo được hoàn thiện trên cơ sở tham luận của tác giả “Luận bàn về việc phối hợp xây dựng bộ sưu tập tài liệu số quốc gia” tại hội thảo khoa học “Thư viện hướng đến tương lai: hợp tác, tiến bộ và phát triển của Khoa TTTV, ĐHKHXH&NV, ĐHQG Tp. HCM/Kỹ yếu Hội thảo. - Tp. HCM, 2014. - Tr. 86- 96.

<sup>(2)</sup> Hiện nay, theo các quy định của Pháp lệnh Thư viện (2000), TVQG VN được giao chức năng xây dựng và bảo quản kho tàng xuất bản phẩm dân tộc, thu thập và tàng trữ tài liệu về Việt Nam của các tác giả trong nước và nước ngoài.

xuất hiện dạng tài liệu mới - Tài liệu điện tử/tài liệu số thì vấn đề tạo ra một kho tài liệu số quốc gia cũng cần phải được đặt ra để giải quyết sớm vì nếu chậm tiến hành thì khi thành lập sẽ kéo theo nhiều hệ lụy xấu: không thu thập được đầy đủ, tốn nhiều công sức, tiền của,... Bài báo này đưa ra đề xuất thành lập Kho tài liệu số quốc gia của Việt Nam.

### **1. Khái niệm Bộ sưu tập số quốc gia và Kho tài liệu số quốc gia**

Sưu tập, tiếng Anh là collection, trong ALA từ điển giải nghĩa thư viện học và tin học Anh - Việt, có bốn nghĩa với phổ quát rộng: từ tập hợp vài ba cuốn sách, nhóm tài liệu đến toàn bộ vốn tài liệu của thư viện [1, tr. 43]. Theo tác giả bài viết, sưu tập chỉ nên là một nhóm tài liệu với những đặc trưng chung nhất định, như: sưu tập tài liệu địa chí, sưu tập sách toán cao cấp, v.v.

Sưu tập số có thể là tập hợp của các tài liệu số đã được xử lý theo những chuẩn nghiệp vụ nhất định, dưới nhiều dạng khác nhau (văn bản, hình ảnh, Audio, Video hoặc tổng hợp các dạng trên,...) theo một dấu hiệu nào đó (loại hình tài liệu (sách, bài báo,...), về một chủ đề nào đó, v.v.

Bộ sưu tập tài liệu số được hiểu là tập hợp các sưu tập tài liệu số. Trên thực tế, có thể có sưu tập tài liệu số của cá nhân, tập thể, đơn vị, địa phương, quốc gia, khu vực, toàn cầu.

Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia là bộ sưu tập tổng hợp nhưng chỉ giới hạn trong những tài liệu do một nước, một dân tộc nào đó sáng tạo nên; là tập hợp tất cả sưu tập/bộ sưu tập tài liệu số của từng cá nhân, tập thể, địa phương; cả sưu tập/bộ sưu tập của nhà nước lẫn của tư nhân.

Các bộ sưu tập tài liệu số thường được lưu giữ trên các vật mang hiện đại, trong bộ nhớ máy tính, trên mạng. Tuy nhiên, việc lưu giữ này đối diện với nhiều nguy cơ hư hỏng, mất mát. Vì thế, các thư viện, các quốc gia đều tiến hành việc sao lưu sang các vật mang ngoài, như: CD-ROM, DVD và tổ chức thành kho riêng để bảo quản chúng,...

Kho, nếu hiểu một cách thông thường, là nơi cất giữ một vật, tài sản nào đó. Kho tài liệu là nơi hay diện tích nhà với những trang bị chuyên dùng dành cho việc lưu giữ tài liệu. Như vậy, Kho tài liệu số quốc gia là nơi lưu giữ các bộ sưu tập tài liệu số số bản sao gốc của chúng do các tổ chức, cá nhân của nước đó sáng tạo và công bố.

Vì kho tài liệu số là sản phẩm bậc hai của Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia nên chúng tôi bàn trước hết đến việc xây dựng Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia.

### **2. Về việc xây dựng Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia**

#### **2.1. Sự cần thiết và cơ sở thực tiễn xây dựng Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia**

Ngày nay, thông tin số ngày càng phát triển và dần dần lấn át thông tin ở dạng tương tự (Analog). Đồng thời, việc xây dựng thư viện số đang trở thành xu hướng chủ đạo không chỉ ở các nước công nghiệp phát triển mà ngay cả ở các nước với thu nhập trung bình như ở nước ta. Đảng và Nhà nước ta cũng rất quan tâm đến phát triển công nghiệp nội dung số. Chẳng hạn, theo Quyết định số 56/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam đến năm 2010, đã đưa ra giải pháp:

“- *Xây dựng và đẩy mạnh triển khai các chương trình, dự án phát triển nội dung và*

*cung cấp thông tin trên mạng; tạo điều kiện truy cập thông tin từ xa, thu hẹp khoảng cách số giữa nông thôn và thành thị. Mở rộng và tăng cường hoạt động của các điểm bưu điện văn hoá xã, các đại lý Internet trên toàn quốc;*

*- Xây dựng văn hoá sử dụng Internet cho các tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của Internet và các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số. Đẩy mạnh các chương trình đào tạo, hỗ trợ người dân và học sinh, sinh viên khai thác, sử dụng nội dung thông tin số và các dịch vụ công”.*

Cũng trong Quyết định này, tại khoản a Phát triển các sản phẩm và dịch vụ đáp ứng nhu cầu chung của xã hội của mục 3 “Phát triển sản phẩm và dịch vụ”, Chính phủ có đề ra chủ trương:

*“- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước trung ương, ngân sách nhà nước địa phương và huy động tối đa các nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp để đầu tư nghiên cứu sản xuất và phát triển các sản phẩm, dịch vụ nội dung trên mạng Internet, trên mạng di động, đặc biệt là các sản phẩm/ dịch vụ đa phương tiện, nhằm tăng cường cung cấp thông tin cho xã hội và các dịch vụ giải trí số;*

*- Đầu tư cho Thư viện Quốc gia và một số thư viện lớn ở các thành phố trực thuộc Trung ương và các trường đại học xây dựng giải pháp thư viện số trực tuyến, số hoá sách, báo, tài liệu để hình thành hệ thống thư viện số Việt Nam” [7].*

Với chủ trương đúng đắn của Chính phủ, việc xây dựng bộ sưu tập tài liệu số quốc gia có cơ sở pháp lý để thực hiện.

Về mặt thực tiễn, Thư viện Quốc gia

Việt Nam ngay từ khi mới thành lập (29/11/1917) với tên gọi là Thư viện trung ương Đông Dương đã được giao thực hiện chức năng là kho sách của Đông Dương. Sau khi Việt Nam giành được độc lập, bằng Sắc lệnh 18 ngày 31 tháng 1 năm 1945, Hồ Chủ tịch lại giao cho Thư viện Quốc gia Việt Nam thực hiện vai trò thu nhận và bảo quản lâu dài các xuất bản phẩm được ra đời trên lãnh thổ nước ta. Và thực tế, Thư viện Quốc gia Việt Nam đã thực hiện rất tốt vai trò này trong những năm vừa qua.

Mặt khác, trong những năm qua, các thư viện lớn và vừa của nước ta, đã xây dựng được một lượng đáng kể tài liệu số [8]. Việc tập hợp các tài liệu đó vào Bộ sưu tập số quốc gia là có tính khả thi.

Tuy nhiên, việc tạo lập Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia sẽ gặp nhiều trở ngại. Có thể nêu một số trở ngại chính sau:

- Vốn tài liệu của dân tộc bị phân tán ở nhiều thư viện, cơ quan khác nhau như: sách trước năm 1917 lại tập trung ở Thư viện Viện Thông tin KHXH, sách Hán - Nôm tại Viện Hán - Nôm; tài liệu từ năm 1954 - 1975 xuất bản ở miền Nam tập trung ở Thư viện KHTH Tp. Hồ Chí Minh,...

- Kinh phí cho việc chuyển đổi các tài liệu đó sang dạng điện tử/số sẽ rất lớn mà một cơ quan khó có thể thu xếp được.

- Chưa có một chiến lược, một chương trình cho việc tạo lập bộ sưu tập số quốc gia nên các thư viện tự thực hiện một cách nhỏ lẻ, có thể gây nên sự trùng lặp, lãng phí không đáng có.

- Luật pháp về quyền tác giả hạn chế việc sao chép tài liệu để đưa ra cho công chúng sử dụng tự do vì thế nếu số hóa

mà không đưa ra sử dụng thì hiệu quả bị giảm rất nhiều.

Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia mang lại nhiều lợi ích cho đất nước, cho người dân, thể hiện ở những điểm sau:

- Là một hình thức nữa của việc lưu giữ di sản thành văn của dân tộc, đất nước. Bất cứ nước nào cũng có kho sách quốc gia, nơi lưu giữ lâu dài các tài liệu, xuất bản phẩm của dân tộc. Bộ sưu tập số được tạo lập trên cơ sở của các tài liệu bằng giấy và các vật mang tin truyền thống khác nhưng hoàn toàn không thay thế được các tài liệu đó. Chúng sẽ vẫn tồn tại song song. Tuy nhiên, có thể vì lý do nào đó như thiên tai, địch họa, tài liệu trên các vật mang truyền thống bị mất đi thì tài liệu số sẽ thay thế cho các tài liệu gốc đã mất;

- Bộ sưu tập tài liệu số khi đưa lên mạng và cho phép sử dụng tự do sẽ tạo ra một môi trường và cơ hội bình đẳng trong tiếp cận và khai thác thông tin của mọi thành viên trong xã hội, không bị giới hạn về không gian và thời gian, giúp loại bỏ khoảng cách về tri thức, thông tin giữa người giàu và người nghèo, giữa thành thị và nông thôn, giữa các quốc gia;

- Bộ sưu tập tài liệu số góp phần giải phóng tri thức, chia sẻ thông tin, tạo cho người dùng khả năng thu thập, khai thác các tài liệu của nhiều nước khác nhau, nhiều ngôn ngữ khác nhau. Điều đó giúp cho việc tạo ra các thông tin mới, kiến thức mới nhanh hơn, có sức thuyết phục hơn;

- Là cơ sở quan trọng để tạo lập thư viện số quốc gia của mỗi nước. Hiện nay, thành lập thư viện số quốc gia là mong muốn và việc làm thực tế của tất cả các nước.

## 2.2. Đề xuất mô hình Bộ sưu tập tài liệu số của Việt Nam

Trên thế giới đã xuất hiện một số dự án tạo lập bộ sưu tập số có tính chất quốc gia như Dự án Ký ức nước Mỹ [11; 12...], có tính chất khu vực (Dự án khu vực châu Âu - EUROPEANA) [13; 14...], có tính chất toàn cầu (Dự án Thư viện Số Thế giới) [15; 16...].

Học tập kinh nghiệm của các hình mẫu này và căn cứ vào thực tiễn nước ta, theo chúng tôi, Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia của Việt Nam sẽ có hình hài như sau:

- Phạm vi của bộ sưu tập: là toàn bộ các tài liệu được các thế hệ người Việt Nam sáng tạo ra từ trước tới nay. Có thể có người phản đối vì khó thực hiện nhưng thiết nghĩ đã là bộ sưu tập quốc gia thì phải bao quát hết các tài liệu đã được công bố. Về lâu dài, Bộ sưu tập sẽ được đưa lên Internet để người dân sử dụng nhằm thúc đẩy những hiểu biết về di sản tri thức, văn hóa của dân tộc Việt Nam cho người Việt Nam đang sống trong nước và ở nước ngoài. Trước mắt chỉ chọn những tài liệu có nội dung quan trọng, có ý nghĩa với nền văn hóa của quốc gia, địa phương và hết thời hạn bảo hộ hoặc được mua quyền sở hữu quyền tác giả để đưa lên Internet. Việc nhà nước mua quyền tác giả của các tác phẩm vừa xuất bản, giao cho Thư viện đưa lên mạng phục vụ công cộng là cần thiết và tuân thủ theo những quy định của pháp luật hiện hành. Tại Điều 5, Nghị định 100/2006/NĐ-CP ngày 21/9/2006 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và quyền liên quan, đã nêu rõ: "*Chính sách của Nhà nước về quyền tác giả, quyền liên quan quy định tại khoản*

2, 3 và 4 Điều 8 của Luật Sở hữu trí tuệ bao gồm: Hỗ trợ tài chính để mua bản quyền cho các cơ quan, tổ chức Nhà nước có nhiệm vụ phổ biến tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng có giá trị tư tưởng, khoa học và nghệ thuật phục vụ lợi ích công cộng, nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội” [5].

- Mô hình: có nhiều quan điểm về mô hình Bộ sưu tập này [10; 11], nhưng chúng tôi cho rằng đây là bộ sưu tập tập trung và phân tán, có sự đóng góp, tham gia của các thư viện, các cơ quan thông tin, lưu trữ, bảo tàng lớn,... Tập trung là: bản sao các sưu tập/bộ sưu tập tài liệu số của các thư viện, cơ quan thông tin,... đều tập hợp về Thư viện Quốc gia Việt Nam (Kho tài liệu số). Phân tán là các bản chính vẫn để tại các thư viện sở hữu và tổ chức cho người dân sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Chủ thể: Thư viện Quốc gia Việt Nam với tư cách là cơ quan duy nhất được nhà nước giao “Xây dựng và bảo quản kho tàng xuất bản phẩm dân tộc” sẽ đảm nhiệm vai trò chủ đạo trong việc này. Tuy nhiên, để bộ sưu tập được tạo lập nhanh, tiết kiệm (sử dụng các tài liệu số đã được các thư viện cơ quan thông tin, lưu trữ tạo lập [2; 3]) và đầy đủ đòi hỏi phải có sự tham gia của các thư viện, cơ quan thông tin, lưu trữ đầu ngành lớn, các thư viện tỉnh, thành, cụ thể:

+ Thư viện Quốc gia Việt Nam số hóa cùng với các thư viện Viện Thông tin KHXH, Viện Hán Nôm; Thư viện KHTH Tp. Hồ Chí Minh số hóa các tài liệu từ tháng 10/1954 trở về trước. TVQG VN tìm và xin số hóa các tài liệu của Việt Nam hiện đang lưu giữ ở nước ngoài mà các thư viện Việt Nam hiện không có.

+ Thư viện Quốc gia Việt Nam số hóa toàn bộ các tài liệu được xuất bản ở miền Bắc từ 10/1954 đến tháng 4/1975 và các năm tiếp theo đến ngày nay. Đồng thời, Thư viện Quốc gia Việt Nam xin phép Nhà nước được tiếp nhận theo chế độ lưu chiếu bản điện tử của các tài liệu vừa mới xuất bản (cùng với bản in).

+ Thư viện KHTH Tp. Hồ Chí Minh số hóa các tài liệu xuất bản ở miền Nam từ tháng 10/1954 - 4/1975.

+ Thư viện KH&CN Quốc gia (thuộc Cục Thông tin KH&CN quốc gia) số hóa các báo cáo kết quả đề tài nghiên cứu từ cấp Bộ trở lên.

+ Thư viện các tỉnh, thành số hóa toàn bộ các tài liệu địa chí của mình.

+ Thư viện các trường đại học, cao đẳng số hóa toàn bộ các tài liệu nội sinh của trường mình, cụ thể là: Các bài giảng được biên soạn bởi các giảng viên thuộc trường hoặc giảng viên mới được hội đồng khoa học các đơn vị đào tạo xét duyệt; Các tài liệu tham khảo là các tài liệu dịch theo dạng chuyên đề đã được trường đại học phê duyệt; Giáo trình, tài liệu tham khảo bắt buộc thuộc các môn học của chương trình đào tạo tín chỉ, nhiệm vụ chiến lược (mà nhà trường nắm bản quyền); Luận văn, Luận án bảo vệ tại các cơ sở đào tạo thuộc trường; Báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên, giảng viên, cán bộ thuộc trường (những công trình nghiên cứu khoa học sử dụng nguồn kinh phí do nhà trường cấp); Báo cáo hội thảo, hội nghị khoa học do trường tổ chức; Các tài liệu quý, hiếm được lưu giữ và quản lý tại các Phòng tư liệu của khoa, các đơn vị thành viên của trường.

+ Thư viện Quốc gia tạo lập CSDL liên hợp các tài liệu của Việt Nam, trên cơ sở

đóng góp biểu ghi của các thư viện liên quan. Trong CSDL này ngoài các thông tin thư mục về tài liệu có trong Bộ sưu tập còn có địa chỉ thư viện nắm giữ và tình trạng bản quyền của tài liệu đó.

Để tạo lập thành công Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia cần thực hiện một số giải pháp chính sau:

- Phải có một Chương trình quốc gia dài hạn xây dựng “Bộ sưu tập số Việt Nam” của Chính phủ do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý, Thư viện Quốc gia Việt Nam chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện với kinh phí thỏa đáng;

- Thành lập Ban (hoặc Hội đồng) tạo lập Bộ sưu tập số quốc gia, gồm lãnh đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thư viện Quốc gia Việt Nam (Ủy viên thường trực) và lãnh đạo một số thư viện, cơ quan thông tin, lưu trữ đầu ngành. Ban này sẽ có quy chế hoạt động, định hướng và giám sát của mình;

- Xây dựng tiêu chí lựa chọn những tài liệu đưa lên mạng Internet để người dân có thể sử dụng miễn phí;

- Giải quyết vấn đề pháp lý trong xây dựng Bộ sưu tập số quốc gia, đặc biệt vấn đề bản quyền của những tài liệu đưa lên mạng và việc nhận lưu chiếu bản in và bản điện tử các tài liệu vừa xuất bản,... Đồng thời, hành lang pháp lý này sẽ bắt buộc các cơ quan thông tin, thư viện của nhà nước cung cấp tài nguyên của mình cho Bộ sưu tập, mặt khác cũng tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tư nhân, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia, đóng góp kinh phí, bộ sưu tập của mình và quyền được tìm kiếm, khai thác sử dụng tài liệu, thông tin từ Bộ sưu tập đó theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Nghiên cứu các chuẩn thống nhất trong số hóa tài liệu và xử lý tài liệu đã số hóa.

### 2.3. Tạo lập Kho tài liệu số quốc gia

Các chủ sở hữu tài liệu số, sau khi tạo lập xong một bộ sưu tập số sẽ nộp theo chế độ lưu chiếu cho Thư viện Quốc gia Việt Nam dưới hai dạng:

- Dạng số lưu giữ trên bộ nhớ máy tính (dạng online);

- Dạng lưu trữ ngoài: trên đĩa CD - ROM, DVD,...

Sau khi nhận được bản lưu chiếu, TVQG VN sẽ tổ chức lưu trữ:

- Tài liệu số ở dạng online trong bộ nhớ của các server.

- Tổ chức kho tài liệu số riêng để lưu giữ các đĩa CD-ROM, DVD,... Đồng thời luôn phải theo dõi việc cập nhật, sao lưu, làm mới dữ liệu khi có những tài liệu bị thay đổi/lạc hậu về định dạng, hư hỏng về phần cứng (vật mang tin), chống vi rút, hacker ...

Tóm lại, việc xây dựng Bộ sưu tập tài liệu số quốc gia là nhu cầu và việc làm tất yếu của Nhà nước nói chung và của các thư viện, cơ quan thông tin nước ta nói riêng. Đã đến lúc nước ta cần có một chiến lược, chương trình cùng với những hoạt động thực tiễn để thực hiện một cách bài bản, tiết kiệm và hiệu quả công việc này.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. ALA. 1990. ALA từ điển giải nghĩa thư viện học và tin học Anh - Việt = Glossary of library and information Science. Ấn bản lần thứ nhất/Dịch giả: Phạm Thị Lệ Hương, Lâm Vĩnh Thế, Nguyễn Thị Nga. - Tucson, Arizona, Galen Press Ltd, 1996. - Tr. 43.

2. Cao Minh Kiểm (2012). Xây dựng bộ sưu tập số về báo cáo kết quả đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước. Kỷ yếu hội thảo “Vai trò của Thư viện Quốc gia Việt Nam và các cơ quan TT-TV trong việc tạo lập Bộ sưu tập tài nguyên số quốc gia của Việt Nam”.
  3. Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước và việc xây dựng bộ sưu tập tài nguyên số quốc gia Việt Nam/Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước (2012). Báo cáo tham luận tại Hội thảo “Vai trò của Thư viện Quốc gia Việt Nam và các cơ quan TT-TV trong việc tạo lập Bộ sưu tập tài nguyên số quốc gia của Việt Nam”.
  4. Lê Văn Việt (2012). Báo cáo đề dẫn của Thư viện Quốc gia Việt Nam. Kỷ yếu hội thảo “Vai trò của Thư viện Quốc gia Việt Nam và các cơ quan TT-TV trong việc tạo lập Bộ sưu tập tài nguyên số quốc gia của Việt Nam”.
  5. Nghị định số 100/2006/NĐ-CP ngày 21/9/2006 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và quyền liên quan.
  6. Nguyễn Mạnh Kiên (2012). Nhu cầu tin và mức độ đáp ứng các các bộ sưu tập số phục vụ công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học tại các trường đại học. Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của Thư viện Quốc gia Việt Nam và các cơ quan TT-TV trong việc tạo lập Bộ sưu tập tài nguyên số quốc gia của Việt Nam”.
  7. Quyết định số 56/2007/QĐ-TTg ngày 03 tháng 05 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển công nghệ nội dung số tại Việt Nam đến năm 2010.
  8. Trần Thị Hoàn Anh (2012). Vấn đề xây dựng và khai thác bộ sưu tập số Quốc gia - những bất cập và giải pháp. Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của Thư viện Quốc gia Việt Nam và các cơ quan TT-TV trong việc tạo lập Bộ sưu tập tài nguyên số quốc gia của Việt Nam”.
  9. Vũ Dương Thúy Nga (2012). Suy nghĩ về mô hình bộ sưu tập tài nguyên số quốc gia Việt Nam. Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của Thư viện Quốc gia Việt Nam và các cơ quan TT-TV trong việc tạo lập Bộ sưu tập tài nguyên số quốc gia của Việt Nam”.
  10. Vũ Văn Sơn (2012). Xây dựng bộ sưu tập số quốc gia: Những vấn đề cần quan tâm. Kỷ yếu Hội thảo “Vai trò của Thư viện Quốc gia Việt Nam và các cơ quan TT-TV trong việc tạo lập Bộ sưu tập tài nguyên số quốc gia của Việt Nam”.
  11. American Memory from the Library of Congress//[cweb2.loc.gov/ammem/amabout.html](http://cweb2.loc.gov/ammem/amabout.html)
  12. American Memory//[en.wikipedia.org/wiki/American\\_Memory](http://en.wikipedia.org/wiki/American_Memory)
  13. Europeana//[en.wikipedia.org/wiki/Europeana](http://en.wikipedia.org/wiki/Europeana)
  14. Purday, Jon. Think culture: Europeana.eu from concept to construction//[www.emeraldinsight.com/doi/abs/10.1108/02640470911004039](http://www.emeraldinsight.com/doi/abs/10.1108/02640470911004039)
  15. World Digital Library (Library of Congress)//[www.loc.gov/wdl/](http://www.loc.gov/wdl/)
  16. Van Oudenaren, John. The World Digital Library// [www.unesco.org/.../VC\\_Van\\_Oudenaren\\_26\\_A\\_1620.pd..](http://www.unesco.org/.../VC_Van_Oudenaren_26_A_1620.pd..)
- (Ngày Tòa soạn nhận được bài: 18-01-2016; Ngày phản biện đánh giá: 16-02-2016; Ngày chấp nhận đăng: 09-3-2016).